

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**BỘ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2015/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 5 tháng 11 năm 2015

THÔNG TƯ**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 kHz đến 40 GHz”***Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;**Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;**Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;**Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,**Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 kHz đến 40 GHz.***Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 kHz đến 40GHz (QCVN 96:2015/BTTTT).**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2016.**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Bắc Sơn**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 96:2015/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ
VÔ TUYẾN CỤ LY NGẮN DÀI TẦN TỪ 9 kHz ĐẾN 40 GHz**

***National technical regulation
on electromagnetic compatibility for Short Range Devices (SRD)
operating on frequencies between 9 kHz and 40 GHz***

HÀ NỘI - 2015

Mục lục

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

1.2. Đối tượng áp dụng

1.3. Tài liệu viện dẫn

1.4. Giải thích từ ngữ

1.5. Chữ viết tắt

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Phát xạ

2.2. Miễn nhiễm

2.3. Điều kiện đo kiểm

2.3.1. Quy định chung

2.3.2. Bố trí tín hiệu đo kiểm

2.3.3. Bảng tần loại trừ

2.3.4. Đáp ứng băng hẹp của máy thu

2.3.5. Điều chế kiểm tra thông thường

2.4. Đánh giá chỉ tiêu

2.4.1. Tổng quát

2.4.2. Thiết bị có thể cung cấp kết nối thông tin liên tục

2.4.3. Thiết bị không thể cung cấp kết nối thông tin liên tục

2.4.4. Thiết bị phụ trợ

2.4.5. Phân loại thiết bị

2.5. Tiêu chí chất lượng

2.5.1. Phân loại thiết bị SRD

2.5.2. Tiêu chí chất lượng chung

2.5.3. Bảng các tiêu chí chất lượng

2.5.4. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng liên tục áp dụng cho máy phát (CT)

2.5.5. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng gián đoạn áp dụng cho máy phát (TT)

2.5.6. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng liên tục áp dụng cho máy thu (CR)

2.5.7. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng gián đoạn áp dụng cho máy thu (TR)

2.5.8. Tiêu chí chất lượng đối với thiết bị phụ trợ liên quan được kiểm tra độc lập

3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

PHỤ LỤC A (Tham khảo) Ví dụ về thiết bị SRD trong quy chuẩn này

THƯ MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Lời nói đầu

QCVN 96/2015/BTTTT được xây dựng trên cơ sở ETSI EN 301 489-3 (2013 - 06) của Viện Tiêu chuẩn viễn thông châu Âu (ETSI).

QCVN 96/2015/BTTTT do Viện Khoa học Kỹ thuật Bưu điện biên soạn, Vụ Khoa học và Công nghệ thẩm định và trình duyệt, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2015/TT- BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2015.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ VÔ TUYẾN
CỤ LY NGẮN DÀI TẦN TỪ 9 kHz ĐẾN 40 GHz**

***National technical regulation
on electromagnetic compatibility for Short Range Devices (SRD)
operating on frequencies between 9 kHz and 40 GHz***

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu về tương thích điện từ (EMC) cho các loại thiết bị vô tuyến cụ ly ngắn (SRD) và thiết bị phụ trợ liên quan, trong dải tần từ 9 kHz đến 40 GHz.

Quy chuẩn này quy định điều kiện đo kiểm, đánh giá chỉ tiêu, tiêu chí chất lượng đối với thiết bị vô tuyến SRD và thiết bị phụ trợ liên quan.

Các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến cổng ăng ten và phát xạ từ cổng vỏ của thiết bị vô tuyến không thuộc phạm vi quy chuẩn này, mà sẽ được quy định trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản phẩm tương ứng để sử dụng hiệu quả phổ tần số vô tuyến.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh và khai thác các thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn này trên lãnh thổ Việt Nam.

1.3. Tài liệu viện dẫn

QCVN 18:2014/BTTTT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện.

QCVN 55:2011/BTTTT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cụ ly ngắn dải tần 9 kHz - 25 MHz.

QCVN 73:2013/BTTTT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cụ ly ngắn dải tần 25 MHz - 1 GHz.

QCVN 74:2013/BTTTT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cụ ly ngắn dải tần 1 GHz - 40 GHz.

1.4. Giải thích từ ngữ

1.4.1. Thiết bị phụ trợ (ancillary equipment)

Thiết bị được sử dụng trong kết nối với máy thu hoặc máy phát.

CHÚ THÍCH: Một thiết bị được coi là thiết bị phụ trợ khi:

- Thiết bị được sử dụng kết hợp với một máy thu hoặc máy phát để tạo ra các tính năng hoạt động và/hoặc điều khiển bổ sung cho thiết bị thông tin vô tuyến (ví dụ như để mở rộng điều khiển tới vị trí hoặc khu vực khác), và